

Phụ lục
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN
"XÂY DỰNG 10 PHÒNG HỌC, 01 PHÒNG CHỨC NĂNG VÀ
MỞ RỘNG KHUÔN VIÊN TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẤN LÂM"

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2023
của UBND tỉnh Nam Định)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Xây dựng 10 phòng học, 01 phòng chức năng và mở rộng khuôn viên trường Tiểu học thị trấn Lâm.

- Địa điểm thực hiện: Thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

- Chủ dự án: Ủy ban nhân dân thị trấn Lâm.

- Địa chỉ liên hệ: Thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi: Dự án "Xây dựng 10 phòng học, 01 phòng chức năng và mở rộng khuôn viên trường Tiểu học thị trấn Lâm" được triển khai trên diện tích 11.061,4 m², trong đó diện tích đất đã xây dựng các hạng mục công trình là 6.156,8 m² và diện tích đất mở rộng là 4.904,6 m².

Phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án trên phần diện tích mở rộng của dự án. Các hạng mục công trình dự kiến giai đoạn sau sẽ thực hiện thủ tục môi trường theo quy định khi triển khai thi công xây dựng (không nằm trong phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án này).

- Quy mô: Tổng vốn đầu tư dự án là 9.835.998.000 đồng thuộc dự án nhóm C theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

TT	Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m²)	Số tầng
I	Hạng mục công trình hiện có		
1	Nhà hiệu bộ	228	02
2	Nhà học 2 tầng	986	02
II	Hạng mục công trình xây mới		
1	Nhà học 3 tầng	404,26	03
2	Nhà vệ sinh	25	
3	Hệ thống cấp điện, cấp nước, phòng chống sét		
4	Hệ thống bể xử lý nước thải công suất 15 m ³ /ngày.đêm		

(Chi tiết diện tích các hạng mục công trình khác được nêu trong báo cáo ĐTM)

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Căn cứ Điểm đ Khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, dự án “Xây dựng 10 phòng học, 01 phòng chức năng và mở rộng khuôn viên trường Tiểu học thị trấn Lâm” là dự án có yếu tố nhạy cảm do có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh với diện tích 4.440,1 m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công

- Hoạt động bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ); phá dỡ các hạng mục công trình (tường bao và nhà vệ sinh), nạo vét kênh mương: Phát sinh bụi, khí thải, chất thải rắn.

- San lấp mặt bằng: Phát sinh bụi, khí thải.

- Thi công xây dựng: Phát sinh nước thải, bụi, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại.

- Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng: Phát sinh bụi, khí thải.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân tham gia thi công: Phát sinh nước thải, chất thải rắn.

2.2. Giai đoạn vận hành

- Hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh: Phát sinh nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại.

- Vận hành hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung: Phát sinh hơi mùi.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Đối với nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án sẽ cuốn theo đất, cát, vật liệu rơi vãi, chất cặn bã, dầu mỡ,... với lưu lượng khoảng 9.367,8 m³/năm.

- Nước thải từ hoạt động xây dựng: Phát sinh chủ yếu là nước thải từ công đoạn vệ sinh máy móc, thiết bị tham gia thi công với khối lượng khoảng 1,5 m³/ngày. Thành phần ô nhiễm: Đất, cát xây dựng, dầu mỡ.

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công: Phát sinh khoảng 0,75 m³/ngày.đêm. Thành phần ô nhiễm: BOD₅, COD, tổng chất rắn lơ lửng, Nitrat, Phosphat, Amoni, dầu mỡ động thực vật, tổng Coliform.

b) Giai đoạn vận hành

- Nước mưa chảy tràn trên toàn bộ mặt bằng của dự án với lưu lượng khoảng 21.127 m³/năm.

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh phát sinh khoảng 13,2 m³/ngày. Thành phần ô nhiễm: COD, BOD₅, Nitơ, phốt pho, chất rắn lơ lửng (TSS), Coliform.

3.1.2. Đối với bụi và khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giải phóng mặt bằng (như bóc tách tầng đất mặt, san lấp mặt bằng); từ các thiết bị máy móc hoạt động trên công trường (xe tải, máy xúc, máy cắt, máy đầm,...) và phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu. Thành phần ô nhiễm: Bụi, khí SO₂, CO₂, NO₂, Hydrocacbon.

- Hơi mùi, khí thải phát sinh từ sự phân huỷ các chất thải, rác thải trên công trường thi công như: CH₄, NH₃, H₂S,...

b) Giai đoạn vận hành

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động phương tiện giao thông của cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh đưa đón học sinh ra vào khuôn viên nhà trường. Thành phần ô nhiễm: NO₂, SO₂, CO₂, hydrocacbon,...

- Khí thải phát sinh từ sự phân huỷ các chất hữu cơ tại khu lưu giữ chất thải, khu xử lý nước thải tập trung. Thành phần: Hơi CH₄, NH₃, H₂S,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân tham gia thi công phát sinh khoảng 12 kg/ngày. Thành phần gồm: Giấy vụn, túi nilon, bìa carton, vỏ hoa quả, phần thức ăn thừa,...

- Chất thải rắn sinh hoạt của giáo viên và học sinh nhà trường phát sinh khoảng 41,3 kg/ngày. Thành phần gồm: Giấy vụn, túi nilon, bìa carton, phần thức ăn thừa,....

- Chất thải rắn thông thường

+ Chất thải từ hoạt động phá dỡ tường bao và nhà vệ sinh khoảng 30,76 tấn.

+ Chất thải từ hoạt động nạo vét kênh mương phát sinh khoảng 118,4 m³.

+ Chất thải rắn xây dựng (bao gồm đất đá rơi vãi, sắt thép vụn, gỗ cốppha, dây thừng, thùng chứa,...) với khối lượng khoảng 3,18 tấn (xây dựng hạng mục công trình của dự án).

b) Giai đoạn vận hành

- Chất thải phát sinh từ hoạt động vệ sinh sân đường nội bộ khoảng 6,6 kg/ngày. Thành phần gồm: Rác thải hữu cơ và vô cơ.

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh chủ yếu từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ, giáo viên và học sinh tại trường với khối lượng khoảng 44 kg/ngày. Thành phần gồm: Giấy vụn, túi nilon,...

- Chất thải thông thường: Bùn thải từ hệ thống bể xử lý nước thải với khối lượng khoảng 0,39 kg/ngày.

3.2.2. Đối với chất thải nguy hại (CTNH)

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải nguy hại phát sinh trong giai đoạn khoảng 214 kg/giai đoạn. Thành phần gồm: Que hàn thải, vỏ thùng sơn thải, chổi lăn sơn thải,...

b) Giai đoạn vận hành

Chất thải nguy hại phát sinh khoảng 13,7 kg/năm. Thành phần chủ yếu gồm: Bóng đèn huỳnh quang thải, đồ điện tử hỏng,...

3.3. Đối với hoạt động bóc tách tầng đất mặt

Khối lượng đất bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ) phát sinh khoảng 888,02 m³.

3.4. Tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Tiếng ồn chủ yếu từ các phương tiện giao thông, máy bơm nước, máy nổ,...
- Độ rung từ máy đóng cọc, máy cắt kim loại, máy trộn bê tông,...

b) Giai đoạn vận hành

Nguồn gây tiếng ồn và độ rung phát sinh vào thời điểm đưa đón học sinh và tan học, thời điểm diễn ra các hoạt động ngoài trời của học sinh.

3.5. Tác động khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Các tác động do các rủi ro, sự cố như: Tai nạn lao động, tai nạn giao thông, sự cố cháy nổ, sự cố dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, thiên tai.

b) Giai đoạn vận hành

Các tác động do các rủi ro, sự cố như: Cháy nổ, chập điện, sự cố từ bể xử lý nước thải tập trung, tai nạn giao thông,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với nước thải sinh hoạt

+ Đối với nước thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân tham gia thi công: Chủ dự án sẽ tận dụng nhà vệ sinh hiện có của nhà trường để sử dụng trước khi phá dỡ.

Chất thải từ nhà vệ sinh di động được chủ dự án thuê đơn vị có chức năng trên địa bàn thu gom và xử lý hàng ngày.

+ Đối với nước thải sinh hoạt phát sinh của giáo viên và học sinh hiện có được thu gom và xử lý qua bể tự hoại trước khi thải ra ngoài môi trường.

- Đối với nước thải từ quá trình xây dựng

+ Đối với nước thải từ hoạt động vệ sinh dụng cụ sau ca làm việc, nước dưỡng hồ bê tông trong quá trình thi công sẽ được thu gom về 02 thùng chứa dung tích 500 lít. Nước thải sau khi lắng sẽ được sử dụng cho công tác phối trộn nguyên liệu xây dựng và phần bùn cát sẽ thu gom cùng chất thải rắn xây dựng.

+ Yêu cầu công nhân sử dụng nước theo đúng định mức trong quá trình đào trộn xi măng, đất, cát,... để hạn chế phát sinh nước thải ra môi trường bên ngoài.

+ Ưu tiên sử dụng bê tông thương phẩm nhằm hạn chế nước thải phát sinh.

- Đối với nước mưa chảy tràn

+ Tiến hành che chắn nguyên vật liệu tập kết tại công trường để hạn chế nước mưa cuốn trôi các tạp chất bẩn.

+ Thường xuyên nạo vét tuyến cống thoát nước mưa hiện có của nhà trường đảm bảo tiêu thoát tốt, tránh ngập úng.

+ Cử công nhân thu dọn các chất thải rắn, phế liệu sau mỗi ngày làm việc.

b) Giai đoạn vận hành

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom toàn bộ nước thải phát sinh của dự án về hệ thống bể xử lý nước thải tập trung công suất 15 m³/ngày.đêm và xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) trước khi thải ra cống thoát nước chung của thị trấn Lâm phía Tây Bắc dự án.

- Dự án xây dựng và cải tạo hệ thống thu gom, thoát nước mưa tách riêng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

- Nước thải sinh hoạt của dự án sau khi xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 3 ngăn sẽ dẫn về hệ thống bể xử lý nước thải tập trung công suất 15 m³/ngày.đêm để xử lý.

Quy trình xử lý nước thải như sau: Nước thải → Bể thu gom → Bể yếm khí → Bể lắng → Bể lọc → Bể khử trùng → Hồ ga chứa nước đầu ra (Nước thải đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B)) → Cống thoát nước chung của thị trấn Lâm phía Tây Bắc dự án.

(Chi tiết thông số kỹ thuật của hệ thống bể xử lý nước thải tập trung được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường)

4.1.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Sử dụng tôn che chắn cao 2,5 m bao quanh khu vực xây dựng để hạn chế bụi, khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, đặc biệt là khu vực các lớp học trong trường.

- Thường xuyên phun ẩm khu vực xây dựng để hạn chế bụi, khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị thi công đạt tiêu chuẩn quy định về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường, không sử dụng thiết bị thi công cũ, lạc hậu. Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng sử dụng nhiên liệu đúng với thiết kế của động cơ, chở đúng tải trọng cho phép và có bạt che chắn, không để vật liệu rơi xuống dọc tuyến đường vận chuyển.

- Ưu tiên chọn nguồn cung cấp vật liệu gần khu dự án để giảm quãng đường vận chuyển và giảm công tác bảo quản nhằm giảm thiểu tối đa bụi và các chất thải phát sinh cũng như giảm nguy cơ xảy ra các sự cố.

- Định kỳ 06 tháng/lần tiến hành bảo dưỡng các loại xe và thiết bị xây dựng tại các gara gần dự án nhất để giảm tối đa chất thải phát sinh và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng khí thải ra.

b) Giai đoạn vận hành

- Đối với bụi, khí thải từ hoạt động giao thông

- + Chủ dự án lên phương án thiết kế phân khu để xe cho từng khu vực như khu để xe cho giáo viên và học sinh.

- + Đường giao thông nội bộ trong khuôn viên trường học đều được đổ bê tông để giảm thiểu bụi bị cuốn bay vào không khí.

- Khí thải, hơi mùi phát sinh từ khu vực thu gom rác thải: Toàn bộ chất thải rắn phát sinh được thu gom vào thùng nhựa có nắp đậy kín, hợp đồng với đơn vị thu gom rác của địa phương hàng ngày vận chuyển, xử lý theo quy định. Định kỳ (3 - 6 tháng) bổ sung chế phẩm vi sinh vào bể tự hoại và định kỳ hàng năm thuê đơn vị có chức năng hút bùn cặn trong bể tự hoại, bể xử lý nước thải.

- Trồng cây xanh, vườn cây tạo không gian xanh trong khuôn viên nhà trường.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt

- + Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng: Bố trí 02 thùng rác (thể tích 100 lít/thùng) tại khu vực dự án để thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Hợp đồng với đơn vị thu gom rác thải địa phương hàng ngày thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

+ Chất thải rắn sinh hoạt của giáo viên, học sinh được thu gom và hợp đồng với tổ thu gom rác thải địa phương đưa đi xử lý.

- Đối với chất thải rắn xây dựng: Chủ dự án sẽ quy hoạch vị trí tập kết phù hợp, thuận tiện trong quá trình vận chuyển và không ảnh hưởng đến quá trình thi công xây dựng đồng thời giám sát nhà thầu thực hiện. Xây dựng kế hoạch vận chuyển và hợp đồng xử lý chất thải xây dựng đảm bảo quy định.

- Đối với chất thải nạo vét kênh mương được Chủ dự án vận chuyển đến khu vực ruộng trũng Xứ Đồng Lò Ngói, tổ dân phố số 6 cách dự án khoảng 0,8 km.

b) Giai đoạn vận hành

- Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại tại nguồn theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Trong các lớp học bố trí 01 bộ dụng cụ (chổi, hót rác, thùng rác) để làm vệ sinh lớp học. Hàng ngày, rác từ lớp học và rác khu vực công cộng trong khuôn viên trường sẽ được thu gom tập trung về các thùng chứa có nắp đậy (tổng số 09 thùng chứa thể tích 120 lít/thùng đặt tại các tòa nhà). Việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn do nhà trường hợp đồng với đội thu gom rác thải của thị trấn.

- Đối với chất thải rắn là vật liệu lọc (sỏi, cát, than hoạt tính) từ ngăn lọc, khi phát sinh sẽ được thu gom, thuê đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

- Đối với bùn thải từ bể xử lý nước thải tập trung: Lượng phát sinh chất thải không nhiều được lưu giữ trong các ngăn xử lý và định kỳ thuê đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải nguy hại phát sinh đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chủ dự án bố trí kho lưu giữ CTNH có diện tích 05 m² có mái che bố trí gần khu vực kho chứa sắt thép, xi măng trong khu vực dự án; trong kho bố trí 04 thùng chứa thể tích 50 lít/thùng để lưu chứa CTNH. Chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH phát sinh theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành

- Nhà trường sẽ bố trí 03 thùng chứa CTNH có thể tích 50 lít/thùng trong kho chứa CTNH diện tích 05 m² được thiết kế trong gầm cầu thang nhà 03 tầng xây mới để thu gom, lưu giữ CTNH. Kho có biển báo CTNH, có cửa, khóa.

- Các thùng chứa được dán tên loại chất thải, mã CTNH theo quy định và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH theo đúng quy định.

4.3. Đối với khối lượng đất hữu cơ từ quá trình bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ)

Khối lượng đất hữu cơ bóc tách từ đất trồng lúa 02 vụ được Chủ dự án vận chuyển đến khu vực ruộng trũng Xứ Đòng Lò Ngói, tổ dân phố số 6 cách dự án khoảng 0,8 km và cam kết sử dụng đúng mục đích theo quy định của Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ.

4.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Bố trí vị trí đặt thiết bị xây dựng, có kế hoạch sử dụng thiết bị hợp lý tránh sử dụng đồng thời nhiều thiết bị.

- Không làm việc vào giờ nghỉ từ 22h hôm trước đến 06h sáng ngày hôm sau và từ 11 giờ 30 phút đến 13 giờ 30 phút.

- Quy định tốc độ xe ra vào công trường, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.

b) Giai đoạn vận hành

- Ban hành quy định thời gian hoạt động ngoài trời của học sinh như thể dục buổi sáng, văn nghệ chào mừng tránh vào giờ nghỉ của người dân xung quanh.

- Cài đặt giới hạn âm lượng cho các thiết bị âm thanh tránh gây ồn ào ảnh hưởng đến các khu vực lân cận.

4.5. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Biện pháp an toàn lao động: Bố trí, trang bị đủ phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân như: Mũ bảo hiểm, khẩu trang, áo phản quang, đèn tín hiệu, còi báo, phòng hộ cá nhân trong các công việc xây dựng nguy hiểm dễ gây thương tích...; công nhân thi công được huấn luyện và thực hành thao tác, kiểm tra, vận hành đúng kỹ thuật và đáp ứng kịp thời khi có sự cố xảy ra.

b) Giai đoạn vận hành

- Công trình, biện pháp ứng phó sự cố hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung

+ Hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung phải thường xuyên được duy tu, kịp thời phát hiện những chỗ rò rỉ, hư hại để xử lý kịp thời tránh rò rỉ nước thải chưa xử lý ra ngoài môi trường.

+ Khi hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt gặp sự cố như nước thải sau xử lý không đạt quy chuẩn cho phép, nhà trường sẽ tiến hành kiểm tra, tìm nguyên nhân để có biện pháp khắc phục kịp thời. Sau khi sự cố được khắc phục, nước thải sau xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn cho phép QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) mới được thải ra công thoát nước của thị trấn Lâm.

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ
- + Thực hiện các quy định của Luật Phòng cháy chữa cháy đối với trường học.
- + Thường xuyên kiểm tra tất cả các thiết bị điện, kịp thời thay thế các thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp, kiểm tra sự an toàn về điện như: Khả năng rò rỉ, chập mạch, điện áp không ổn định, đặc biệt là các đường điện đi trong ống nhựa PVC, các thiết bị máy móc đều được tiếp địa thật an toàn.

4.6. Danh mục công trình bảo vệ môi trường

TT	Hạng mục bảo vệ môi trường	Quy mô
1	Hệ thống thu gom, thoát nước mưa	01 hệ thống
2	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải	01 hệ thống
3	Hệ thống bể xử lý nước thải công suất 15 m ³ /ngày.đêm	01 hệ thống
4	Trồng cây xanh	200 m ²

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

5.1. Chương trình quản lý môi trường

Sau giai đoạn thi công xây dựng cơ sở hạ tầng, Chủ dự án có trách nhiệm hoàn thiện các thủ tục về môi trường trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định và bàn giao cho Trường Tiểu học thị trấn Lâm chịu trách nhiệm thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án khi đi vào vận hành. Trường Tiểu học thị trấn Lâm có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành của dự án.
- Chăm sóc cây xanh trong khuôn viên dự án.
- Vận hành thường xuyên hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung đảm bảo nước thải được xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra ngoài môi trường.

5.2. Chương trình giám sát môi trường không khí xung quanh trong giai đoạn thi công xây dựng

- Vị trí giám sát: 02 vị trí cuối hướng gió ưu tiên gần khu dân cư (phía Tây Bắc, phía Đông Nam dự án) tại khu vực xây dựng dự án.
- Thông số giám sát: Tiếng ồn, tổng bụi lơ lửng, CO, SO₂, NO₂.
- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần (trong thời gian thi công).
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí; QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

6. Các yêu cầu bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện đúng với nội dung cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Đảm bảo tính chính xác và chịu trách trước pháp luật về thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Hoàn thiện các thủ tục về môi trường trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, quy hoạch, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật khác có liên quan trước khi triển khai và trong quá trình thực hiện dự án.

- Vận hành thường xuyên hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, đảm bảo nước thải được xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra ngoài môi trường và đảm bảo nguồn lực tài chính để các công trình bảo vệ môi trường của dự án được duy trì và vận hành hiệu quả.

- Thực hiện bảo vệ, quản lý và sử dụng tầng đất mặt theo quy định tại Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác và theo các quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bảo vệ môi trường và bồi thường thiệt hại đối với môi trường, xã hội nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường xung quanh và gây ra sự cố môi trường./.